

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường  
các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn  
thành phố Hồ Chí Minh năm 2017 và Tết Mậu Tuất 2018**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định 6802/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách thành phố và Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2624/TTr-SCT ngày 27 tháng 3 năm 2017 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp tham gia Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Thành Đoàn;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
- VPUB: các PVP;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, (KT/Tuyet) XP.57



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Vĩnh Tuyền**



## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1579~~ 1579/QĐ-UBND  
ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Quyết định số 6802/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách thành phố và Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh năm 2017; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2017 - Tết Mậu Tuất 2018 (sau đây gọi là *Chương trình*) triển khai để đảm bảo cân đối cung - cầu hàng hóa, bình ổn thị trường và góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội; đồng thời, gắn với thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.
- Chương trình triển khai theo hướng tăng cường xã hội hóa nhằm khai thác tối đa tiềm năng của các nguồn lực xã hội và tạo điều kiện cho các nguồn lực kết nối cùng nhau để tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình, nhưng vẫn đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều tiết kinh tế vĩ mô và đảm bảo phù hợp với những định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của thành phố và cả nước.
- Hàng hóa trong Chương trình là sản phẩm sản xuất trong nước, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, giá cả phù hợp, có nguồn cung dồi dào tham gia cân đối cung - cầu và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân thành phố, kể cả trong trường hợp xảy ra biến động thị trường.
- Chương trình kết nối doanh nghiệp với ngân hàng thương mại để vay vốn nhằm thực hiện nhiệm vụ bình ổn thị trường; khuyến khích doanh nghiệp tăng cường mở rộng đầu tư, hợp tác với đối tác phù hợp tại các tỉnh, thành phố để phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của nhân dân thành phố và mở rộng thị trường.

- Chương trình thúc đẩy phát triển mạng lưới và đa dạng hóa loại hình điểm bán nhằm đảm bảo hàng hóa bình ổn thị trường được phân phối đến người tiêu dùng một cách thuận lợi, nhanh chóng; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ truyền thống, khu chế xuất - khu công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực quận ven - huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến các bếp ăn tập thể.

- Chương trình kết nối các hợp tác xã với các đơn vị phân phối, các khách hàng có nhu cầu nhằm góp phần giải quyết đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp và cung ứng hàng hóa ngày càng dồi dào cho thị trường thành phố.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Các nhóm hàng và lượng hàng tham gia Chương trình

#### 1.1. Nhóm hàng

09 nhóm hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu gồm lương thực (gạo, mì gói, bún khô ...); đường RE, RS; dầu ăn; thịt gia súc; thịt gia cầm; trứng gia cầm; thực phẩm chế biến; rau củ quả; thủy hải sản (chế biến và tươi sống).<sup>1</sup>

#### 1.2. Lượng hàng

- Lượng hàng của từng nhóm hàng bình ổn thị trường tháng thường trong Chương trình chiếm từ 25% đến 30% nhu cầu thị trường:

+ Lương thực:	7.924 tấn/tháng	+ Trứng gia cầm:	34,23 triệu quả/tháng
+ Đường RE, RS:	1.852 tấn/tháng	+ Thực phẩm chế biến:	670,54 tấn/tháng
+ Dầu ăn:	735,4 tấn/tháng	+ Rau củ quả:	5.668 tấn/tháng
+ Thịt heo:	3.606 tấn/tháng	+ Thủy hải sản:	650,3 tấn/tháng
+ Thịt gia cầm:	11.128,6 tấn/tháng		(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm)

- Lượng hàng của từng nhóm hàng bình ổn thị trường Tết Mậu Tuất 2018 chiếm từ 30% đến 40% nhu cầu thị trường:

+ Lương thực:	6.114 tấn/tháng	+ Trứng gia cầm:	43,4 triệu quả/tháng
+ Đường RE, RS:	2.362 tấn/tháng	+ Thực phẩm chế biến:	1.351,12 tấn/tháng
+ Dầu ăn:	1.132,4 tấn/tháng	+ Rau củ quả:	8.540 tấn/tháng
+ Thịt heo:	4.637 tấn/tháng	+ Thủy hải sản:	869,2 tấn/tháng
+ Thịt gia cầm:	12.261,5 tấn/tháng		(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm)

<sup>1</sup> Trong các nhóm hàng nêu trên, có bổ sung một số mặt hàng mới so với Chương trình Bình ổn thị trường năm 2016 và Tết Đinh Dậu 2017.

## 2. Đối tượng và điều kiện tham gia Chương trình

### 2.1. Đối tượng

- Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, được thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và các quy định pháp luật khác có liên quan (gọi chung là doanh nghiệp), đáp ứng đầy đủ điều kiện đăng ký tham gia và chấp hành các quy định của Chương trình.

- Tổ chức tín dụng hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng, đáp ứng đầy đủ điều kiện đăng ký tham gia và chấp hành các quy định của Chương trình.

### 2.2. Điều kiện

#### a) Đối với các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh

- Doanh nghiệp đăng ký tham gia phải có chức năng sản xuất - kinh doanh phù hợp với các nhóm hàng trong Chương trình; có thương hiệu, uy tín, năng lực sản xuất, kinh nghiệm kinh doanh các mặt hàng trong Chương trình; có nguồn hàng cung ứng cho thị trường với số lượng lớn, ổn định và xuyên suốt thời gian thực hiện Chương trình.

- Có trụ sở chính, văn phòng, chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh; có hệ thống nhà xưởng, kho bãi, trang thiết bị - công nghệ sản xuất hiện đại và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng; có phương tiện vận chuyển phục vụ việc phân phối hàng hóa và bán hàng lưu động theo yêu cầu của Chương trình.

- Cam kết sản xuất, cung ứng hàng hóa tham gia Chương trình đúng chủng loại, đủ số lượng theo kế hoạch của Chương trình, đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ và nhãn mác sản phẩm; thực hiện việc niêm yết giá theo quy định, bán đúng giá đăng ký đã được Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt.

- Có ít nhất 12 điểm bán (siêu thị, cửa hàng tiện lợi...) đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký danh sách, địa chỉ các điểm bán kế hoạch phát triển mạng lưới điểm bán hàng bình ổn thị trường trong thời gian thực hiện Chương trình kèm theo hồ sơ đăng ký tham gia Chương trình.

- Có kế hoạch sản xuất - kinh doanh, tạo nguồn hàng khả thi; có năng lực tài chính, tình hình tài chính lành mạnh (không có nợ xấu, nợ quá hạn... thể hiện qua báo cáo tài chính hoặc báo cáo kiểm toán trong 2 năm gần nhất).

- Ưu tiên xét chọn những doanh nghiệp đã tham gia tích cực và chấp hành tốt các quy định của Chương trình trong những năm trước.

#### b) Đối với các tổ chức tín dụng

- Căn cứ nhu cầu, khả năng và các quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện việc đăng ký hạn mức tín dụng cho vay với lãi suất phù hợp và các sản phẩm dịch vụ khác (nếu có) dành cho doanh nghiệp tham gia Chương trình.

- Xây dựng phương án cho vay và quy trình thẩm định cụ thể, chặt chẽ, đúng quy định pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng và kịp thời giải quyết thủ tục cho vay và giải ngân vốn vay theo quy định cho doanh nghiệp tham gia Chương trình.

- Chịu trách nhiệm về việc xét duyệt, quyết định cho vay theo quy định pháp luật, theo nội dung đăng ký tham gia Chương trình và các quy định khác có liên quan của Chương trình.

### 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp tham gia Chương trình

#### 3.1. Quyền lợi

- Được kết nối với các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình để vay vốn với lãi suất phù hợp nhằm đầu tư chăn nuôi, sản xuất, đổi mới công nghệ, phát triển hệ thống phân phối và dự trữ hàng hóa cung ứng phục vụ bình ổn thị trường thành phố xuyên suốt thời gian thực hiện Chương trình. Hạn mức vay tương ứng lượng hàng được giao thực hiện bình ổn thị trường theo kế hoạch do Sở Công Thương thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Được hỗ trợ lãi vay nếu có dự án đầu tư đúng đối tượng theo quy định tại Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thực hiện chương trình kích cầu đầu tư của thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố và Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về Khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

- Được hỗ trợ truyền thông, quảng bá đối với hàng hóa bình ổn thị trường, điểm bán bình ổn thị trường khi tham gia Chương trình và các hoạt động nhằm thực hiện nhiệm vụ bình ổn thị trường trong khuôn khổ Chương trình.

- Được giới thiệu mặt bằng để đầu tư mở rộng sản xuất và phát triển hệ thống phân phối phục vụ bình ổn thị trường trên địa bàn thành phố; được ưu tiên giới thiệu cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường vào mạng lưới điểm bán hiện hữu của Chương trình và được kết nối để cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến những nơi có nhu cầu như chợ truyền thống, bệnh viện, trường học, bếp ăn tập thể...

- Được ưu tiên tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác thương mại giữa thành phố với các tỉnh, thành phố miền Đông - Tây Nam bộ và các địa phương khác trong nước.

- Được sử dụng biểu trưng (logo) Chương trình Bình ổn thị trường thành phố Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Sở Công Thương, theo các điều khoản quy định về quản lý, khai thác, sử dụng biểu trưng này và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

### 3.2. Nghĩa vụ

- Đăng ký chủng loại, số lượng, chất lượng sản phẩm tham gia Chương trình.

- Tổ chức sản xuất - kinh doanh theo đúng kế hoạch tạo nguồn hàng và cung ứng hàng hóa đủ số lượng đăng ký đã được phê duyệt; đảm bảo hàng hóa tham gia Chương trình đạt chất lượng, an toàn thực phẩm và bán đúng giá đăng ký đã được Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt.

- Tích cực phát triển hệ thống phân phối và tăng số điểm bán hàng bình ổn thị trường; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ truyền thống, khu chế xuất - khu công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực quận ven - huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến các bếp ăn tập thể.

- Thông tin công khai, rộng rãi địa chỉ các điểm bán; treo băng-rôn, bảng hiệu, niêm yết bảng giá ... theo đúng quy cách hướng dẫn của Sở Công Thương; trưng bày hàng hóa tại các vị trí thuận tiện, riêng biệt để người tiêu dùng dễ nhìn, dễ nhận biết và mua sắm.

- Sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả vốn vay và lãi vay đúng quy định theo hợp đồng đã ký với tổ chức tín dụng tham gia Chương trình. Trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng vốn vay không đúng mục đích, không thực hiện đúng cam kết về cung ứng hàng hóa theo kế hoạch được phê duyệt; doanh nghiệp phải hoàn trả toàn bộ phần vốn vay và chịu phạt lãi suất theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trong thời gian tham gia Chương trình, trường hợp có sự thay đổi về vốn điều lệ, doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Sở Công Thương, Sở Tài chính và tổ chức tín dụng thực hiện cho vay trước 30 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ đăng ký thay đổi vốn điều lệ.

- Thực hiện đúng các cam kết của doanh nghiệp, các quy định của Chương trình và kế hoạch triển khai Chương trình của Sở Công Thương.

### 4. Cơ chế thực hiện Chương trình

4.1. Thời gian: 12 tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2017 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2018.

## 4.2. Nguồn vốn

- Doanh nghiệp chủ động sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay từ các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình với hạn mức và lãi suất phù hợp nhằm đầu tư chăn nuôi, sản xuất, đổi mới công nghệ, phát triển hệ thống phân phối và dự trữ hàng hóa để cung ứng hàng hóa phục vụ bình ổn thị trường thành phố.

- Doanh nghiệp thực hiện các thủ tục vay vốn và giải ngân vốn vay theo quy trình thủ tục do các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình công bố, hướng dẫn và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Lịch trả nợ vay, hạn mức vay và lãi suất cụ thể sẽ do các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp tham gia Chương trình thỏa thuận và tự chịu trách nhiệm trong hợp đồng vay vốn.

## 4.3. Giá bán bình ổn thị trường

- Doanh nghiệp tham gia Chương trình xây dựng và đăng ký giá bán bình ổn thị trường với Sở Tài chính theo nguyên tắc xác định đầy đủ, chính xác cơ cấu tính giá theo các yếu tố hình thành giá và phải thấp hơn giá thị trường của sản phẩm cùng quy cách, chủng loại, chất lượng tại thời điểm đăng ký giá ít nhất từ 5% đến 10%.

- Giá thị trường là giá do Cục Thống kê công bố tại thời điểm doanh nghiệp đăng ký giá hoặc thời điểm doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh, có tham khảo từ mạng lưới thông báo giá của Sở Tài chính.

- Trường hợp giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào biến động tăng hoặc giảm từ 5% trở lên hoặc giá bán trên thị trường biến động giảm làm cho giá bán của Chương trình không đảm bảo tiêu chí thấp hơn thị trường ít nhất 5%, doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh giá bán bình ổn thị trường với Sở Tài chính; nhưng giá bán bình ổn thị trường vẫn có tính hợp lý, góp phần thực hiện tốt mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội.

- Trường hợp thị trường biến động do có hiện tượng nâng giá gây khan hiếm giả tạo, doanh nghiệp tham gia Chương trình phải chấp hành việc cung ứng lượng hàng hóa có khả năng điều tiết thị trường theo sự điều phối của Sở Công Thương.

- Doanh nghiệp chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chuẩn bị nguồn nguyên liệu, sản xuất và dự trữ hàng hóa đầy đủ, ổn định để cung ứng và giữ ổn định giá bán trong thời gian 2 tháng trước, trong và sau Tết Mậu Tuất 2018 (tháng trước Tết và tháng sau Tết).

- Các hệ thống phân phối khi tham gia Chương trình tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia Chương trình cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường vào hệ thống với mức chiết khấu ưu đãi, thực hiện việc chia sẻ chiết khấu và các chi phí khác khi có biến động giá nhằm bình ổn thị trường.



#### 4.4. Phát triển mạng lưới

- Khuyến khích doanh nghiệp tham gia Chương trình đầu tư phát triển các loại hình phân phối hiện đại như siêu thị, cửa hàng tiện lợi; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ truyền thống, khu chế xuất - khu công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực quận ven - huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố; tích cực tổ chức thực hiện các chuyến bán hàng lưu động và đẩy mạnh cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến các bếp ăn tập thể; chủ động tổ chức thực hiện các chương trình khuyến mãi nhằm đẩy mạnh phân phối, xúc tiến tiêu thụ hàng hóa bình ổn thị trường.

- Tiếp tục phát triển mô hình Cửa hàng liên kết Thanh niên, Cửa hàng liên kết Phụ nữ gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động và gia tăng số lượng, chủng loại hàng hóa bình ổn thị trường tại các Cửa hàng này.

- Doanh nghiệp tham gia Chương trình thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển mạng lưới điểm bán hàng bình ổn thị trường đã đăng ký với Sở Công Thương.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực của Chương trình.

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định danh mục các mặt hàng thiết yếu, lượng hàng phù hợp và tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa tham gia Chương trình; xây dựng và công khai thông tin về tiêu chí xét chọn các đơn vị tham gia Chương trình; hướng dẫn thủ tục, vận động tham gia, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia, tổ chức thẩm định chặt chẽ để xét chọn và phân bổ lượng hàng phù hợp giao các đơn vị đủ điều kiện tham gia thực hiện Chương trình; hoàn chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan theo dõi sát diễn biến thị trường và tình hình cung - cầu hàng hóa, đặc biệt là hàng hóa tham gia Chương trình, để kịp thời thực hiện biện pháp bình ổn thị trường theo thẩm quyền và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện trong trường hợp vượt thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan của Tổ Kiểm tra công tác thực hiện các Chương trình Bình ổn thị trường xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát năng lực sản xuất, khả năng đảm bảo nguồn hàng, tình hình dự trữ, cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường, việc thực hiện cam kết của doanh nghiệp và quy định của Chương trình; phối hợp các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân quận - huyện kiểm tra, giám sát tình hình cung ứng hàng hóa phục vụ bình ổn thị trường trên địa bàn quận - huyện.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình Hợp tác thương mại với các tỉnh, thành trên cả nước, trọng tâm là các tỉnh, thành phố miền Đông - Tây Nam bộ; qua đó, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hợp tác đầu tư sản xuất - kinh doanh, phát triển vùng nguyên liệu, phát triển hệ thống phân phối và tạo chuỗi cung ứng hàng hóa ổn định, có khả năng chi phối, dẫn dắt thị trường.

- Phối hợp các cơ quan thông tin - truyền thông cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về Chương trình và tình hình cung - cầu hàng hóa thiết yếu, đặc biệt là hàng hóa tham gia Chương trình; phối hợp Báo Sài Gòn Giải phóng thực hiện Chuyên trang Bình ổn thị trường nhằm thông tin về Chương trình, quảng bá sản phẩm, thương hiệu và hoạt động của doanh nghiệp tham gia Chương trình; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin - truyền thông cho Chương trình.

- Kịp thời tổng hợp báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc (nếu có) của các đơn vị tham gia Chương trình; xây dựng tiêu chí cụ thể để đánh giá và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân tham gia thực hiện tốt Chương trình.

## 2. Sở Tài chính

- Phối hợp các cơ quan có liên quan xác định hạn mức vay của từng doanh nghiệp (có nhu cầu vay vốn) tương ứng với lượng hàng được giao thực hiện bình ổn thị trường.

- Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá của doanh nghiệp tham gia Chương trình; thẩm định giá đăng ký, phê duyệt và công bố giá bán bình ổn thị trường của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm kiểm tra, điều chỉnh giá bán bình ổn thị trường của doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định của Chương trình.

- Phối hợp các sở - ngành chức năng, quận - huyện kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết của doanh nghiệp tham gia Chương trình; xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các trường hợp vi phạm; chịu trách nhiệm điều chỉnh giá khi thị trường biến động hoặc có văn bản đề nghị tăng, giảm giá của doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định của Chương trình (thời hạn giải quyết trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị điều chỉnh giá của doanh nghiệp).

- Theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường; tổ chức kiểm tra trong các trường hợp biến động giá (nếu có); tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp xử lý.

## 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển chăn nuôi thành phố Hồ Chí Minh tạo nguồn

thực phẩm bình ổn thị trường giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng 2020; định hướng, giới thiệu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia Chương trình liên kết trong quá trình đầu tư phát triển chăn nuôi tạo nguồn thực phẩm bình ổn thị trường.

- Giới thiệu các đơn vị chăn nuôi, sản xuất sản phẩm nông nghiệp an toàn và có nguồn hàng ổn định (ưu tiên các sản phẩm đạt chuẩn Viet GAP, Global GAP, HACCP...) tham gia phân phối hoặc cung ứng hàng hóa vào mạng lưới điểm bán của Chương trình.

- Hướng dẫn doanh nghiệp trong Chương trình tham gia thực hiện Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố và Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về Khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

#### 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp các cơ quan có liên quan theo dõi tiến độ thực hiện và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các dự án trong các Chương trình Hợp tác phát triển kinh tế - xã hội đã ký giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành trong nước.

- Hướng dẫn doanh nghiệp trong Chương trình tham gia thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và Chương trình Kịch cầu theo Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thực hiện chương trình kịch cầu đầu tư của thành phố Hồ Chí Minh.

#### 5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đưa tin chính xác, kịp thời và phù hợp; tránh sai lệch làm ảnh hưởng đến Chương trình.

- Chấn chỉnh, xử lý đối với việc đưa tin không chính xác, sai lệch, làm ảnh hưởng uy tín và hoạt động của Chương trình.

- Phối hợp Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác thông tin - tuyên truyền về Chương trình.

## 6. Sở Giao thông vận tải

Hướng dẫn thủ tục; cấp phép lưu thông vào giờ cao điểm đối với phương tiện vận tải của doanh nghiệp tham gia Chương trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển, phân phối hàng hoá bình ổn thị trường đến các điểm bán trong Chương trình theo đề nghị của Sở Công Thương; ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoàn tất thủ tục đề nghị cấp phép lưu thông trong thời gian cao điểm của Chương trình (Lễ, Tết) hoặc khi thị trường có biến động.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao

- Tạo điều kiện, bố trí địa điểm phù hợp để tổ chức bán lưu động hàng hóa bình ổn thị trường phục vụ nhu cầu tại các trường học, bệnh viện, khu chế xuất - khu công nghiệp, khu công nghệ cao; đăng ký danh sách địa điểm, thời gian, quy mô tổ chức và các yêu cầu khác (nếu có) gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, lập kế hoạch tổ chức bán hàng lưu động.

- Phối hợp Sở Công Thương kết nối doanh nghiệp tham gia Chương trình với các đơn vị liên quan nhằm cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường vào các trường học, bệnh viện, bếp ăn tập thể tại khu chế xuất - khu công nghiệp và khu công nghệ cao.

- Rà soát, bố trí địa điểm phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia Chương trình thực hiện việc đầu tư phát triển điểm bán hàng bình ổn thị trường phục vụ nhu cầu tại các khu chế xuất - khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

## 8. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh

- Thông tin về Chương trình đến các tổ chức tín dụng và giới thiệu tổ chức tín dụng có nhu cầu, đáp ứng đầy đủ điều kiện đăng ký tham gia Chương trình.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình thực hiện việc cho vay theo quy định pháp luật hiện hành, theo nội dung ký kết khi tham gia Chương trình và các quy định khác có liên quan của Chương trình.

- Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình thực hiện việc giải ngân vốn vay cho doanh nghiệp bình ổn thị trường nhanh chóng, thuận lợi và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổng hợp hạn mức, mức lãi suất, tình hình giải ngân của các ngân hàng tham gia Chương trình và báo cáo về Sở Công Thương, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

## 9. Chi cục Quản lý thị trường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện, xử lý theo thẩm quyền, theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật như đầu cơ, găm hàng, sản xuất - kinh doanh hàng cấm,

hàng lậu, hàng gian, hàng giả, hàng không có hóa đơn, chứng từ, hàng không có nguồn gốc xuất xứ, hàng không có nhãn mác, hàng không đảm bảo an toàn thực phẩm...

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định pháp luật về giá.

- Kiểm tra, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền, theo quy định pháp luật đối với các trường hợp lợi dụng thương hiệu của Chương trình gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và làm ảnh hưởng uy tín của Chương trình.

#### 10. Ủy ban nhân dân các quận - huyện

- Tổ chức thông tin - tuyên truyền về Chương trình, doanh nghiệp và điểm bán tham gia Chương trình để nhân dân trên địa bàn biết và tham gia mua sắm.

- Rà soát, giới thiệu các mặt bằng đang quản lý, sử dụng không hiệu quả, không đúng mục đích cho doanh nghiệp tham gia Chương trình đầu tư phát triển cửa hàng, siêu thị; hỗ trợ phát triển điểm bán bình ổn thị trường tại các chợ truyền thống.

- Tạo điều kiện, bố trí địa điểm phù hợp để tổ chức bán lưu động hàng hóa bình ổn thị trường phục vụ nhu cầu trên địa bàn; đăng ký danh sách địa điểm, thời gian, quy mô tổ chức và các yêu cầu khác (nếu có) gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, lập kế hoạch tổ chức bán hàng lưu động (ưu tiên các quận ven - huyện ngoại thành, các quận - huyện có khu chế xuất - khu công nghiệp trên địa bàn).

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của Chương trình tại các điểm bán hàng bình ổn thị trường trên địa bàn; quản lý giá, kiểm tra, kiểm soát việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết trên địa bàn. Theo dõi sát, chủ động thông tin và phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính xử lý kịp thời những bất ổn trong diễn biến cung - cầu hàng hóa và các trường hợp biến động giá trên địa bàn (nếu có).

- Chỉ đạo các phòng - ban và cơ quan, đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp, hỗ trợ các sở - ngành và doanh nghiệp tham gia Chương trình thực hiện nhiệm vụ bình ổn thị trường, hỗ trợ cho hoạt động của các phương tiện vận tải vận chuyên hàng hóa bình ổn thị trường và các điểm bán trong Chương trình trên địa bàn.

- Báo cáo tình hình cung - cầu hàng hóa và giá cả thị trường trên địa bàn gửi về Sở Công Thương, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**Phụ lục 1**  
**QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-UBND  
ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

**1. Báo cáo tình hình triển khai:**

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chi cục Quản lý thị trường báo cáo, đánh giá tình hình giá cả thị trường liên quan đến các mặt hàng trong Chương trình theo địa bàn quản lý.
- Ban Quản lý chợ đầu mối nông sản thực phẩm (Bình Điền, Thủ Đức, Hóc Môn) và chợ trung tâm (Bến Thành, An Đông, Bình Tây, Bà Chiểu, Tân Bình, Phạm Văn Hai, v.v.) báo cáo tình hình giá cả thị trường các mặt hàng trong Chương trình tại chợ.
- Các doanh nghiệp tham gia Chương trình báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch được giao.
- Thời gian báo cáo: trước 15 giờ, ngày 5 hàng tháng.
- Báo cáo gửi về: Sở Công Thương - 163 Hai Bà Trưng, quận 3.  
Sở Tài chính - 142 Nguyễn Thị Minh Khai, quận 3.

**2. Báo cáo tổng hợp:**

Sở Công Thương tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố vào ngày 10 hàng tháng về tình hình thực hiện Chương trình trong tháng liền trước.

Bộ phận thường trực của Chương trình  
Điện thoại: 38 291 670 Fax: 38 296 389  
Email: binhonthitruong@tphcm.gov.vn

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**







**Phụ lục 2**

**Lương thực giao thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng  
trọng thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 và Tết Mậu Tuất 2018  
(Phân bổ theo mặt hàng)**

*(Ban hành theo Quyết định số 1579 /QĐ-UBND  
ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>I</b>	<b>LƯƠNG THỰC</b>	<b>Tấn</b>	<b>7.924,0</b>	<b>6.114,0</b>
1	Nếp	Tấn	-	160,0
2	Gạo trắng thơm	Tấn	3.107,5	3.909,5
3	Gạo trắng thường	Tấn	4.651,5	1.866,5
4	Mì, bún, phở, hủ tiếu... khô	Tấn	119,1	128,8
5	Bún, phở, hủ tiếu... tươi	Tấn	45,9	49,2
<b>II</b>	<b>ĐƯỜNG</b>	<b>Tấn</b>	<b>1.852,0</b>	<b>2.362,0</b>
1	RE	Tấn	1.352,0	1.812,0
2	RS	Tấn	500,0	550,0
<b>III</b>	<b>DẦU ĂN</b>	<b>Tấn</b>	<b>735,4</b>	<b>1.132,4</b>
<b>IV</b>	<b>THỊT HEO</b>	<b>Tấn</b>	<b>3.606,0</b>	<b>4.637,0</b>
<b>V</b>	<b>THỊT GIA CẦM</b>	<b>Tấn</b>	<b>11.128,6</b>	<b>12.261,5</b>
1	Gà ta	Tấn	1.400,0	2.580,0
2	Gà công nghiệp nguyên con	Tấn	4.630,0	3.900,0
3	Gà thả vườn	Tấn	2.348,6	2.731,5
4	Vịt	Tấn	950,0	1.050,0
5	Gà công nghiệp pha lóc (chân, đầu, cánh, đùi, ức...)	Tấn	1.800,0	2.000,0
<b>VI</b>	<b>TRỨNG GIA CẦM</b>	<b>Triệu quả</b>	<b>34,23</b>	<b>43,40</b>
1	Trứng gà	Triệu quả	20,50	26,95
2	Trứng vịt	Triệu quả	13,73	16,45
<b>VII</b>	<b>THỰC PHẨM CHẾ BIẾN</b>	<b>Tấn</b>	<b>670,54</b>	<b>1.351,12</b>
<b>VIII</b>	<b>RAU CỦ QUẢ</b>	<b>Tấn</b>	<b>5.668</b>	<b>8.540</b>
<b>IX</b>	<b>THỦY HẢI SẢN</b>	<b>Tấn</b>	<b>650,3</b>	<b>869,2</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**Phụ lục 3**

**Lương giao thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2017 và Tết Mậu Tuất 2018 (Phân bổ theo doanh nghiệp)**

(Ban hành theo Quyết định số 1579 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>1</b>	<b>Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn -TNHH MTV</b>			
	Gạo trắng thường 5% tấm	Tấn	70	100
	Gạo thơm	Tấn	30	80
<b>2</b>	<b>Chi nhánh Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV - Công ty Chăn nuôi và Chế biến Thực phẩm Sài Gòn</b>			
	Thịt heo tươi sống	Tấn	200	250
	Thịt gà thả vườn nguyên con	Tấn	60	140
	Thực phẩm chế biến	Tấn	30	70
<b>3</b>	<b>Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh</b>			
	1. Gạo	Tấn	1.200	1.700
	+ Gạo trắng thường 5% tấm	Tấn	340	470
	+ Gạo trắng thơm	Tấn	860	1.070
	+ Nếp	Tấn		160
	2. Đường RE	Tấn	1.000	1.400
	3. Dầu ăn	Tấn	620	1.000
	4. Thịt gia súc	Tấn	1.400	1.800
	5. Thịt gia cầm	Tấn	660	860
	+ Thịt gà ta nguyên con	Tấn		380
	+ Thịt gà thả vườn nguyên con	Tấn	280	480
	+ Thịt gà công nghiệp	Tấn	380	
	6. Trứng gia cầm	Tr.quả	2,10	2,70
	+ Trứng gà	Tr.quả	1,40	1,80
	+ Trứng vịt	Tr.quả	0,70	0,90
	7. Thực phẩm chế biến	Tấn	230	500
	8. Rau củ quả	Tấn	2.200	4.200
	9. Thủy hải sản đông lạnh	Tấn	110	160

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>4</b>	<b>Công ty Cổ phần Ba Huân</b>			
	Trứng gà	Tr.quả	16,00	20,00
	Trứng vịt	Tr.quả	12,00	14,00
	Thịt gà công nghiệp	Tấn	500	600
	Thực phẩm chế biến	Tấn	60	90
<b>5</b>	<b>Công ty Cổ phần Thực phẩm Vĩnh Thành Đạt</b>			
	Trứng gà	Tr.quả	1,50	3,00
	Trứng vịt	Tr.quả	1,00	1,50
<b>6</b>	<b>Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Thanh niên xung phong</b>			
	Trứng gà	Tr.quả	1,20	1,50
<b>7</b>	<b>Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (Vissan)</b>			
	Thịt heo tươi sống	Tấn	1.950	2.500
	Thực phẩm chế biến	Tấn	60	193
<b>8</b>	<b>Công ty TNHH Phạm Tôn</b>			
	Thịt gà ta nguyên con	Tấn	600	1.000
	Thịt gà thả vườn nguyên con	Tấn	1.500	1.500
	Thịt gà công nghiệp	Tấn	1.500	1.000
	Thịt vịt nguyên con	Tấn	450	500
	Sản phẩm thịt gia cầm pha lóc	Tấn	800	500
<b>9</b>	<b>Công ty TNHH San Hà</b>			
	Thịt gà ta Ngọc Hà	Tấn	400	600
	Thịt gà ta Hương Thảo	Tấn	400	600
	Thịt gà thả vườn nguyên con	Tấn	500	600
	Thịt gà công nghiệp	Tấn	2.000	2.000
	Thịt vịt nguyên con	Tấn	500	550
	Sản phẩm thịt gia cầm pha lóc	Tấn	1.000	1.500
<b>10</b>	<b>Công ty TNHH Chăn nuôi Long Bình</b>			
	Thịt gà công nghiệp	Tấn	250	300
	Trứng gà	Tr.quả	0,10	0,15
<b>11</b>	<b>Công ty Cổ phần Đầu tư Vinh Phát</b>			
	Gạo Thiên Kim Tây Đô	Tấn	1.500	500
	Gạo Thiên Kim Hương Lài	Tấn	1.500	500
	Gạo Thiên Kim AAA	Tấn		500

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>12</b>	<b>Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh</b>			
	Gạo thông dụng	Tấn	2.500	500
	Gạo thơm Jasmine	Tấn	500	1.500
<b>13</b>	<b>Công ty TNHH Lương thực Tấn Vương</b>			
	Gạo trắng hạt dài	Tấn	150	180
	Gạo thơm Jasmine	Tấn	120	150
<b>14</b>	<b>Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây</b>			
	Mì, bún, phở... khô	Tấn	54,0	57,6
	Mì, bún, phở... tươi	Tấn	45,9	49,2
	Nước tương	Tấn	4,8	5,9
<b>15</b>	<b>Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất</b>			
	Nước mắm Phú Quốc	Tấn	2,4	3,6
<b>16</b>	<b>Công ty Cổ phần chế biến và xuất khẩu nước mắm Phan Thiết - Mũi Né</b>			
	Nước mắm	Tấn	50	85
<b>17</b>	<b>Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Hưng Việt</b>			
	Nước mắm	Tấn	330	420
<b>18</b>	<b>Công ty Cổ phần Chế biến Thủy hải sản Liên Thành</b>			
	Nước mắm	Tấn	150	190
<b>19</b>	<b>Công ty Cổ phần Chế biến hàng xuất khẩu Cầu Tre</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	130	280
<b>20</b>	<b>Công ty Cổ phần Kinh doanh thủy hải sản Sài Gòn</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	1,83	3,65
<b>21</b>	<b>Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Việt Tùng</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	125	163
<b>22</b>	<b>Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Hải Nam</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	6,16	12,32
	Bún, phở, bánh tráng... khô	Tấn	2,60	5,20
<b>23</b>	<b>Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Siêu thị BigC An Lạc</b>			
	Thịt gia súc	Tấn	20	27
	Gạo trắng thường	Tấn	13,5	16,5
	Dầu ăn	Tấn	5,6	12,4
	Thực phẩm chế biến	Tấn	1,8	3,4
	Nước mắm	Tấn	6,6	8,0

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>24</b>	<b>Công ty TNHH MTV Hội nhập phát triển Đông Hưng</b>			
	1. Gạo	Tấn	10	14
	+ Gạo trắng thường 5% tằm	Tấn	5	7
	+ Gạo trắng thơm	Tấn	5	7
	2. Thịt gia súc	Tấn	36	60
	3. Thịt gà thả vườn nguyên con	Tấn	8,6	11,5
	4. Trứng gia cầm	Tr.quả	0,33	0,55
	+ Trứng gà	Tr.quả	0,30	0,50
	+ Trứng vịt	Tr.quả	0,03	0,05
	5. Thực phẩm chế biến	Tấn	1,0	1,5
	6. Lương thực chế biến (mì, bún khô...)	Tấn	2	3
<b>25</b>	<b>Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Anh Đào</b>			
	Rau củ quả	Tấn	570	677
<b>26</b>	<b>Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Nông sản Phong Thủy</b>			
	Rau củ quả	Tấn	720	1.010
<b>27</b>	<b>Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thảo Nguyên</b>			
	Rau củ quả	Tấn	670	850
<b>28</b>	<b>Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản (Seaspimex)</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	2,0	2,5
<b>29</b>	<b>Công ty TNHH Thực phẩm TP2</b>			
	Đường RE	Tấn	100	150
	Đường RS	Tấn	100	150
<b>30</b>	<b>Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhân dân</b>			
	Dầu ăn	Tấn	1,8	2,0
	Gạo Jasmine	Tấn	2,5	2,5
<b>31</b>	<b>Công ty TNHH Sản xuất Chế biến Thủy hải sản và Thương mại Thanh Phát</b>			
	Nước mắm	Tấn	1,3	2,6
<b>32</b>	<b>Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa - Miliket</b>			
	Bún, phở, bánh tráng... khô	Tấn	11,50	14,50
<b>33</b>	<b>Hợp tác xã Nông nghiệp sản xuất thương mại và dịch vụ Phước An</b>			
	Rau củ quả	Tấn	590	650

STT	Nhóm hàng	ĐVT	Tháng thường	Tháng tết
<b>34</b>	<b>Công ty TNHH MTV Thực phẩm Ánh Nhi</b>			
	Rau củ quả	Tấn	70	83
<b>35</b>	<b>Công ty Cổ phần Sài Gòn Food</b>			
	Thực phẩm chế biến	Tấn	18,0	26,4
<b>36</b>	<b>Hợp tác xã Nông nghiệp Thương mại Dịch vụ Phú Lộc</b>			
	Rau củ quả	Tấn	593	650
<b>37</b>	<b>Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công</b>			
	Đường RS	Tấn	400	400
<b>38</b>	<b>Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Cần Giờ</b>			
	Gạo trắng thường	Tấn	20	30
	Đường RE	Tấn	50	60
	Dầu ăn	Tấn	5	5
<b>39</b>	<b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Khang Gia Land</b>			
	Gạo trắng thường	Tấn	50	60
	Gạo thơm Jasmine	Tấn	50	60
	Dầu ăn	Tấn	50	60
<b>40</b>	<b>Công ty TNHH Quốc Tế Phước Thăng</b>			
	Đường RE	Tấn	200	200
	Dầu ăn	Tấn	50	50
	Mì, bún khô...	Tấn	50	50
<b>41</b>	<b>Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Hoa Xuân</b>			
	Rau củ quả	Tấn	100	100
	Gạo trắng thơm	Tấn	40	40
<b>42</b>	<b>Công ty TNHH Tư vấn và quản lý Nông Gia Trang</b>			
	Rau củ quả	Tấn	105	210
<b>43</b>	<b>Công ty TNHH Xuân Thái Thịnh</b>			
	Rau củ quả	Tấn	50	110
<b>44</b>	<b>Công ty TNHH Hồng Thu Ngân</b>			
	Đường	Tấn	2	2
	Dầu ăn	Tấn	3	3
	Gạo trắng thường	Tấn	3	3

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

